

Số: 28 / BC- TT HĐND

Mỹ Tiến, ngày 18 tháng 09 năm 2023

BÁO CÁO TỔNG KẾT

**kết quả thực hiện tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng
nhân dân xã Mỹ Tiến (từ sau khi Luật Tổ chức chính quyền địa phương
có hiệu lực thi hành, ngày 01/01/2016 đến ngày 30/6/2023)**

*Khái quát đặc điểm, tình hình

Nhiệm kỳ 2016-2021 và nhiệm kỳ 2021-2026 HĐND xã đều bầu được 24 đại biểu của mỗi nhiệm kỳ được phân bổ ở 6 khu vực khu dân cư, Bầu các ban của HĐND gồm: Ban kinh tế xã hội và ban pháp chế theo quy định. Theo quy định HĐND xã không thành lập tổ đại biểu nên Thường trực HĐND đã phân công đại biểu ở các khu dân cư thường xuyên tiếp xúc cử tri và trú trọng việc TXCT trước và sau kỳ HĐND xã.

I. Kết quả thực hiện

1. Về việc thực hiện trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân trong việc tổ chức tiếp xúc cử tri (quy định tại Điều 94 Luật Tổ chức chính quyền địa phương)

- Về xây dựng kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện đảm bảo trong hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân; Thường trực HĐND xã chủ động xây dựng kế hoạch TXCT, phối hợp với MTTQ, UBND xã tổ chức hội nghị để triển khai kế hoạch tới các ban công tác mặt trận và đại diện đại biểu HĐND ở từng khu dân cư trước khi các ban công tác mặt trận phối hợp với các đại biểu tổ chức hội nghị TXCT theo quy định

- Về trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân xã trong xây dựng báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri; Sau hội nghị TXCT ở các khu dân cư ban công tác mặt trận tổng hợp các kiến nghị của cử tri thống nhất với đại biểu HĐND xã ở khu dân cư gửi biên bản hội nghị TXCT về thường trực HĐND xã, MTTQ xã để tổng hợp chung toàn xã đồng thời phân loại các kiến nghị trước khi báo cáo tại kỳ họp HĐND xã.

- Về trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức ở địa phương trong việc cung cấp, trao đổi, thông tin đến các đại biểu HĐND về tình hình kinh tế - xã hội và các vấn đề cử tri quan tâm; UBND, các ngành có liên quan có trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin, báo cáo bằng văn bản để báo cáo trước các hội nghị TXCT theo quy định.

- Về trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân, trong việc thông báo kết quả giải quyết, trả lời cử tri của cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền đến cử tri; về tiếp thu, giải trình, phổ biến chính sách, pháp luật, nghị quyết tại các cuộc tiếp xúc cử tri và thông tin công khai văn bản trả lời cử tri trên các phương tiện thông tin đại chúng

- ở địa phương; Việc trả lời kiến nghị của cử tri UBND, các cơ quan trả lời bằng văn bản để báo cáo trước hội nghị TXCT và trên phương tiện thông tin đại chúng đồng thời đại biểu HĐND báo cáo với cử tri về kết quả giải quyết các kiến nghị của cử tri tại hội nghị chính của thôn theo quy định.

- Về trách nhiệm của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, và đại biểu Hội đồng nhân dân trong công tác giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của ủy ban nhân dân, các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương; đồng thời báo cáo kết quả giám sát đến Thường trực Hội đồng nhân dân. Kết quả giám sát lĩnh vực KTXH- NS có 175 kiến nghị trong đó đã giải quyết 158, chưa giải quyết 17 ý kiến; Sau giám sát có 68 kiến nghị, đã giải quyết 63, chưa giải quyết 5 ý kiến. Lĩnh vực VHXH có 42 kiến nghị trong đó đã giải quyết 36, chưa giải quyết 6 ý kiến; Sau giám sát có 15 kiến nghị, đã giải quyết 10, chưa giải quyết 5 ý kiến. Lĩnh vực pháp chế có 21 ý kiến trong đó đã giải quyết 19, chưa giải quyết 2 ý kiến; Sau giám sát có 12 ý kiến trong đó đã giải quyết 9 chưa giải quyết 03 ý kiến.

2. Về công tác tổ chức tiếp xúc cử tri

- Khái quát quy trình tổ chức thực hiện công tác tiếp xúc cử tri của địa phương, bao gồm: các hoạt động trước, trong và sau tiếp xúc cử tri; cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện. Thường trực HĐND thống nhất với UBND- MTTQ nội dung, thời gian tổ chức hội nghị TXCT, xây dựng kế hoạch TXCT triển khai đến ban công tác mặt trận và đại biểu HĐND ở khu dân cư . Tổ chức hội nghị TXCT tại khu dân cư.

- Số lượng, thành phần cử tri theo từng hình thức tiếp xúc cử tri gồm: Các đại biểu HĐND, cấp ủy, ban chỉ huy thôn, ban công tác mặt trận, ban chấp hành các đoàn thể, thanh tra nhân dân, đại diện cử tri và cán bộ công chức xã nằm trên địa bàn khu dân cư. Thông qua hình thức TXCT tại khu dân cư đảm bảo được tính dân chủ rộng rãi, sát thực với cử tri, tạo mọi điều kiện cho cử tri dự hội nghị và phát biểu kiến nghị của mình chủ động hơn.

- Công tác thông tin, tuyên truyền để động viên cử tri nắm được lịch tiếp xúc cử tri của các đại biểu HĐND. Kế hoạch TXCT được gửi trước tới đại biểu HĐND, Ban công tác mặt trận nghiên cứu để tổ chức hội nghị và được phát trên hệ thống đài truyền thanh của xã để nhân dân biết.

- Nội dung TXCT đảm bảo ngắn gọn, xúc tích, đúng trọng tâm, tiếp thu đầy đủ các kiến nghị của cử tri nêu các đại biểu về dự hội nghị tham gia phát biểu có trách nhiệm và đạt hiệu quả cao.

3. Về việc tập hợp, tổng hợp, chuyển kiến nghị của cử tri đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết

- Về chất lượng tập hợp, tổng hợp kiến nghị của cử tri; Tổng hợp rõ ràng, đầy đủ các kiến nghị của cử tri tại các cuộc tiếp xúc cử tri ở các thôn xóm.

- Về thời gian tập hợp, tổng hợp và thời hạn chuyển kiến nghị; Sau hội nghị ban công tác mặt trận tổng hợp thống nhất với đại biểu HĐND gửi về thường trực HĐND xã để tổng hợp chung toàn xã.

- Về việc phân loại kiến nghị (kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương, của tỉnh, của trung ương); Thường trực HĐND xã phối hợp với MTTQ xã tổng hợp, phân loại ý kiến và gửi các cơ quan có liên quan xem xét để trả lời cử tri vào kỳ họp HĐND gần nhất.

- Về việc chuyển kiến nghị đến cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền giải quyết ở địa phương; theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết các kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, tổ chức ở địa phương; Trong quá trình các cơ quan giải quyết HĐND thường xuyên xem xét, đôn đốc để các cơ quan giải quyết đảm bảo thời gian theo quy định.

4. Về công tác phối hợp của các cơ quan, tổ chức trong việc tổ chức hoạt động tiếp xúc cử tri

- Công tác phối hợp của Ban Thường trực ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp : Thường trực HĐND phối hợp với MTTQ xã trong việc xây dựng kế hoạch, triển khai kế hoạch và chỉ đạo các đại biểu HĐND, ban công tác mặt trận ở cơ sở để tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri, tổng hợp các ý kiến, kiến nghị đề nghị các cơ quan đơn vị có liên quan để giải quyết theo quy định

- Thường trực HĐND phối hợp với UBND tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh để tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri để cử tri và nhân dân biết và theo dõi.

5. Về thực hiện trách nhiệm của ủy ban nhân dân, Thường trực HĐND trong việc giải quyết kiến nghị của cử tri

- Về việc nghiên cứu, tiếp thu, trả lời các kiến nghị của cử tri đối với các vấn đề liên quan đến hoạt động của Hội đồng nhân dân : Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân nghiêm túc tiếp thu các ý kiến kiến nghị của cử tri trong quá trình hoạt động của đại biểu kịp thời báo cáo HĐND để giải quyết và trả lời tới cử tri sớm nhất.

- Về việc nghiên cứu, tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri liên quan đến chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân, nội dung, chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân; về hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân, về chất vấn và trả lời chất vấn; về các vấn đề liên quan đến công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo: Các nội dung chương trình kỳ họp, chương trình giám sát, chất vấn và trả lời chất vấn, tiếp công dân được các đại biểu tiếp thu, nghiên cứu thực hiện theo quy trình.

- Về thời hạn giải quyết, trả lời cử tri, báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị cử tri: Các kiến nghị cử cử tri được tiếp thu giải trình tại kỳ họp, hội nghị TXCT, các ý

kiến tiếp thu bằng văn bản được xem xét trả lời vào kỳ họp thường lệ HĐND kỳ tiếp theo.

6. Đánh giá chung

- Công tác tiếp xúc cử tri là hoạt động quan trọng của HĐND do đó việc chuẩn bị nội dung luôn được Thường trực HĐND trú trọng từ khi xây dựng kế hoạch cần đảm bảo nội dung sát với tình hình thực tiễn, thành phần được mở rộng, hình thức tiếp xúc đa dạng song hình thức tổ chức hội nghị được HĐND trú trọng nhiều hơn tại cơ sở do đó công tác tiếp xúc cử tri luôn đạt hiệu quả cao.

- Công tác tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri; giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri, công tác giám sát kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri, công tác đảm bảo, phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân luôn được thực hiện nghiêm túc theo quy trình, quy định, trả lời đúng trọng tâm, công tác phối hợp giữa các cơ quan luôn được thực hiện theo quy chế nên việc giải quyết, trả lời các kiến nghị của cử tri luôn đạt hiệu quả, được cử tri đồng tình ủng hộ và tin tưởng.

- Công tác giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri là nhiệm vụ quan trọng của các đại biểu HĐND, của thường trực HĐND do đó việc giám sát, đôn đốc các cơ quan, đơn vị giải quyết được thực hiện thường xuyên vì vậy các ý kiến kiến nghị của cử tri luôn được giải quyết kịp thời và đúng thời gian quy định.

II. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

1. Về tồn tại, hạn chế

- Trong công tác tổ chức hoạt động tiếp xúc cử tri, các hình thức tiếp xúc cử tri; công tác đảm bảo, phục vụ đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp xúc cử tri: Công tác tiếp xúc cử tri còn một số cử tri chưa mạnh rạn để bày tỏ quan điểm của mình trước hội nghị.

- Thực trạng cử tri tham gia tiếp xúc và đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương còn có đại biểu chưa mạnh dạn tham gia về xây dựng phát triển KTXH ở địa phương.

- Trong công tác theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết các kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, tổ chức ở địa phương có thời điểm còn chưa quyết liệt, một số cơ quan không có nguồn lực để giải quyết các kiến nghị của cử tri.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Do trình độ, về nhận thức của một số cử tri còn hạn chế
- Công tác phối hợp giữa các cơ quan liên quan để giải quyết các kiến nghị của cử tri nên có nội dung trả lời còn chậm trễ

- Nhân lực, nguồn lực để giải quyết một số kiến nghị của cử tri còn hạn chế chưa đảm bảo nguồn kinh phí để thực hiện.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân xã Mỹ Tiến (từ sau khi Luật Tổ chức chính quyền địa phương có hiệu lực thi hành, ngày 01/01/2016 đến ngày 30/6/2023) Thường trực HĐND xã Mỹ Tiến trân trọng báo cáo.

Nơi nhận

Thường trực HĐND huyện
TT ĐU-HĐND- UBND-MTTQ XÃ
Lưu vp

**TM. HĐND XÃ MỸ TIẾN
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đại Quang

BẢNG TỔNG HỢP
KẾT QUẢ THỰC HIỆN TIẾP XÚC CỬ TRI CỦA ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
(Kèm theo Báo cáo số 28 / ngày 18 tháng 09 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân)

Năm	TC (*)	Các hình thức tiếp xúc cử tri																							
		TXCT định kỳ								TXCT nơi cư trú/ nơi làm việc						TXCT theo chuyên đề				TXCT theo đối tượng					
		Trước kỳ họp				Sau kỳ họp				Hình thức TXCT	Số cuộc TXCT	Chiếm tỷ lệ (%)	Số lượng cử tri tham dự	Hình thức TXCT	Số cuộc TXCT	Chiếm tỷ lệ (%)	Số lượng cử tri tham dự	Hình thức TXCT	Số đại biểu HDND tham gia	Số cuộc TXCT	Chiếm tỷ lệ (%)	Số lượng cử tri tham dự	Hình thức TXCT	Số đại biểu HDND tham gia	Số cuộc TXCT
2016	02	HN	100	150	HN	02	100	150	HN	24	02	100	360												
2017	02	HN	100	120	HN	02	100	120	HN	24	02	100	340												
2018	02	HN	100	130	HN	02	100	125	HN	24	02	100	345												
2019	02	HN	100	145	HN	02	100	130	HN	24	02	100	350												
2020	01	HN	100	60	HN	01	100	115	HN	24	01	100	146												
2021	01	HN	100	75	HN	01	100	65	HN	24	01	100	140												
2022	02	HN	100	120	HN	02	100	135	HN	24	02	100	320												
30/6/2023	01	HN	100	80	HN	01	100	70	HN	24	02	100	180												



TỔNG HỢP
KẾT QUẢ GIÁI QUYẾT, TRẢ LỜI KIÊN NGHỊ CỦA TRI VÀ
KẾT QUẢ GIÁM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT Ý KIÊN, KIÊN NGHỊ CỦA CỬ TRI
(Kèm theo Báo cáo số 28 ngày 18 tháng 09 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Mỹ Tiến)

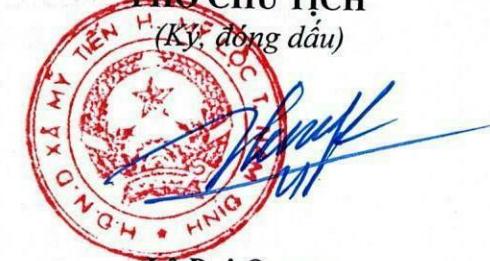
STT	Lĩnh vực	Năm	Kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri			kết quả giải quyết kiến nghị sau giám sát			Ghi chú
			Tổng số kiến nghị cử tri	Số kiến nghị đã được giải quyết	Số kiến nghị cử tri chưa được giải quyết	Tổng số kiến nghị của Đoàn giám sát	UBND đã giải quyết	UBND chưa giải quyết	
I	Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách		175	158	17	68	63	05	
1.	Đầu tư XDCB, Điện, Giao thông, Quy hoạch		85	76	9	30	26	04	
2	Nông lâm nghiệp		60	58	02	10	08	02	
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác		15	12	03	12	09	03	
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường		15	13	02	16	13	03	
	UBND tỉnh đề nghị								
11	Lĩnh vực văn hóa xã hội		42	36	06	15	10	05	
1.	Giáo dục		20	18	02	08	06	02	
2	Ytế		10	09	01	02	02	00	
3	Lao động việc làm		07	05	02	03	03	00	
4	Tệ nạn xã hội		05	04	01	02	01	01	
III	Pháp chế		21	19	02	12	09	03	
1.	Trật tự an toàn xã hội		04	04	00	02	02	00	
2	An ninh trật tự		12	12	00	06	04	02	
3	Nội vụ		00	00	00	00	00	00	
4	Khiếu nại tố cáo		05	04	01	04	03	01	

IV	Dân tộc - Đô thị (Tùy theo từng tỉnh)										
1.	Chế độ chính sách										
2	Quy hoạch										
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác										
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường										

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND XÃ MỸ TIỀN

PHÓ CHỦ TỊCH

(Ký, đóng dấu)



Lê Đại Quang

TỔNG HỢP
KẾT QUẢ THẨM TRA VIỆC GIẢI QUYẾT Ý KIẾN, KIÊN NGHỊ CỦA CỬ TRI

TT	Lĩnh vực (Theo Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh)	Tổng số kiến nghị	Số ý kiến đã được giải quyết	Đang giải quyết	Trong đó, nguyên nhân do		số ý kiến nhiều lần	Ghi chú
					Thẩm quyền của cơ quan trung ương	Chưa có nguồn lực để giải quyết		
I	Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách	175	158	07	0	06	02	
1.	Đầu tư XDCB, Điện, Giao thông, Quy hoạch	85	76	02	0	03	03	01
2	Nông lâm nghiệp	60	58	0	0	02	0	0
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác	15	12	0	0	0	01	02
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường	15	13	0	0	02	0	0
5	UBND tỉnh đề nghị							
II	Lĩnh vực văn hóa xã hội	42	36	01	0	03	01	01
1.	Giáo dục	20	18	02	0	0	0	0
2	Ytê	10	09	01	0	0	0	0
3	Lao động việc làm	07	05	01	0	01	0	0
4	Tệ nạn xã hội	05	04	0	0	0	01	0
III	Pháp chế	21	19	0	0	0	02	0

Phụ lục 03

1.	Trật tự an toàn xã hội	04	04	0	0	0	0	0	0
2	An ninh trật tự	12	12	0	0	0	0	0	0
3	Nội vụ	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Khiếu nại, tố cáo	05	04	01	0	0	0	0	0
IV	Dân tộc - Đô thị (Tùy theo từng tỉnh)								
1.	Chế độ chính sách								
2	Quy hoạch								
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác								
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường								

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND XÃ MỸ TIỀN
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Ký, đóng dấu)



Lê Đại Quang